

Số: 49/QĐ-MNYD

Yên Đức, ngày 30 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo dục khác (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 186/QĐ-PGDĐT ngày 22/12/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Đông Triều “Về việc bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo dục khác (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2020”;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai dự toán ngân sách cấp bổ sung chi sự nghiệp giáo dục khác (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2020 của Trường Mầm non Yên Đức (theo biểu mẫu số 2 ngày 30 tháng 12 năm 2020).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận tài chính kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Phòng TCKH TX Đông Triều,
- Phòng GD&ĐT TX Đông Triều;
- BGH nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Côn Tiên

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON YÊN ĐỨC
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 49/QĐ-MNYD ngày 30/11/2019 của Hiệu trưởng trường Mầm non Yên Đức)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	
2	Phí	0
	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	0,574
I	Nguồn ngân sách trong nước	0,574
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0,574
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0,574

Yên Đức, ngày 30 tháng 12 năm 2020

